

Số: 756 /QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 19 tháng 4 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 94/TTr-SNN ngày 15 tháng 4 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ giải quyết đối với 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

### **Điều 2.**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có Hạt Kiểm lâm đóng trên địa bàn huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

3. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có Hạt Kiểm lâm đóng trên địa bàn, chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện việc xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đúng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quy trình số 05 ban hành kèm theo Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

*ant*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vương Quốc Nam**



**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀ ÁP DỤNG  
TẠI CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

**Thủ tục: Xác nhận bảng kê lâm sản**

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
<b>I. Trường hợp các địa phương không có Hạt Kiểm lâm cấp huyện</b>				
Bước 1	<p>Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ không đầy đủ: Ra phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc trả lại hồ sơ để người nộp hồ sơ hoàn chỉnh lại hồ sơ.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả trao cho người nộp.</li> <li>+ Chuyển hồ sơ về Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm.</li> </ul> </li> </ul>	<p>Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (Trung tâm)</p>	0,25 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả/Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</li> <li>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC).</li> <li>- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được cập nhật dữ liệu.</li> </ul>
Bước 2	<p>* Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Trường hợp 1:</b> Không phải xác minh</li> <li>+ Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Tham mưu trình lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm ký kết quả giải quyết TTHC.</li> <li>+ Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Tham mưu trình</li> </ul>	<p>Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm</p>	- Trường hợp 1: 01 ngày làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng kê lâm sản; lâm sản tồn trong Sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản đối với trường hợp tổ chức, hộ kinh doanh; Sổ theo dõi nuôi đối với chủ cơ sở nuôi động vật rừng xuất bán động vật rừng theo quy định của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng</li> </ul>

	<p>Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>- <b>Trường hợp 2:</b> Phải xác minh:</p> <p>Thông báo cho chủ lâm sản về việc xác minh và tiến hành xác minh, lập Biên bản xác minh:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Tham mưu trình lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm ký kết quả giải quyết TTHC.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Tham mưu trình lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>- <b>Trường hợp 3:</b> Xác minh có nhiều nội dung phức tạp:</p> <p>Thông báo cho chủ lâm sản về việc xác minh và tiến hành xác minh, lập Biên bản xác minh:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Tham mưu trình lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm ký kết quả giải quyết TTHC.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Tham mưu trình lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>		<p>- Trường hợp 2: 03 ngày làm việc</p> <p>- Trường hợp 3: 07 ngày làm việc</p>	<p>nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp/hoặc văn bản trả lời đã được dự thảo.</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</p>
Bước 3	<p>- Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời.</p> <p>- Số hóa và chuyển kết quả về cho công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc tại Trung tâm.</p>	Lãnh đạo + Văn thư Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày làm việc	<p>- Kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời đã được ký duyệt.</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</p>
Bước 4	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết	Công chức, viên chức	0,25 ngày làm việc	- Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận

	<p>TTHC tỉnh; thông báo cho tổ chức/cá nhân nhận kết quả theo quy định.</p> <p>- Thu phí, lệ phí (nếu có).</p> <p>* Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hện ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần), cập nhật hồ sơ lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.</p>	<p>của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc tại Trung tâm</p>		<p>trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>- Kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời sẵn sàng trao cho tổ chức/cá nhân.</p> <p>- Phiếu xin lỗi và hện lại ngày trả kết quả (nếu có).</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ đã được ký duyệt.</p>
--	---	--	--	--

## II. Trường hợp các địa phương có Hạt Kiểm lâm cấp huyện

<p>Bước 1</p>	<p>Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ không đầy đủ: Ra phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc trả lại hồ sơ để người nộp hồ sơ hoàn chỉnh lại hồ sơ.</p> <p>- Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định:</p> <p>+ Số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả trao cho người nộp.</p> <p>+ Chuyển hồ sơ về Hạt Kiểm lâm cấp huyện.</p>	<p>Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện.</p>	<p>0,25 ngày làm việc</p>	<p>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả/Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC).</p> <p>- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được cập nhật dữ liệu.</p>
<p>Bước 2</p>	<p>* Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ:</p> <p>- Trường hợp 1: Không</p>	<p>Hạt Kiểm lâm cấp huyện</p>	<p>- Trường</p>	<p>- Bảng kê lâm sản; lâm sản tồn trong Sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản đối với trường hợp tổ chức,</p>

<p>phải xác minh</p> <p>+ Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện ký kết quả giải quyết TTHC.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp 2: Phải xác minh:</p> <p>Thông báo cho chủ lâm sản về việc xác minh và tiến hành xác minh, lập Biên bản xác minh:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện ký kết quả giải quyết TTHC.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp 3: Xác minh có nhiều nội dung phức tạp:</p> <p>Thông báo cho chủ lâm sản về việc xác minh và tiến hành xác minh, lập Biên bản xác minh:</p> <p>+ Nếu hồ sơ đạt yêu cầu: Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện ký kết quả giải quyết TTHC.</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu: Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>* Chuyển kết quả về cho công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện.</p>		<p>hợp 1: 1,5 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp 2: 3,5 ngày làm việc</p> <p>- Trường hợp 3: 7,5 ngày làm việc</p>	<p>hộ kinh doanh; Sổ theo dõi nuôi đối với chủ cơ sở nuôi động vật rừng xuất bán động vật rừng theo quy định của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp/hoặc văn bản trả lời đã được ký duyệt.</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</p>
--	--	--	---

<p>Bước 3</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức/cá nhân nhận kết quả theo quy định.</li> <li>- Thu phí, lệ phí (nếu có).</li> <li>* Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và gửi văn bản xin lỗi tổ chức/cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hện ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần), cập nhật hồ sơ lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.</li> </ul>	<p>Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.</p>	<p>0,25 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.</li> <li>- Kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản trả lời sẵn sàng trao cho tổ chức/cá nhân.</li> <li>- Phiếu xin lỗi và hện lại ngày trả kết quả (nếu có).</li> <li>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ đã được ký duyệt.</li> </ul>
<p><b>Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 02 ngày làm việc đối với trường hợp không phải xác minh, 04 ngày làm việc đối với trường hợp phải xác minh, không quá 08 ngày làm việc đối với trường hợp xác minh có nhiều nội dung phức tạp.</b></p>				